

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SCT-VP
V/v xây dựng tài liệu, cử báo cáo viên
tuyên truyền thi hành Luật Thủ đô số
02/2026/QH16

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Sở Tư pháp Hà Nội

Thực hiện Văn bản số 07/CV-HĐ ngày 03/7/2026 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Thành phố Hà Nội về việc xây dựng tài liệu, cử báo cáo viên và tổ chức tập huấn các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô số 02/2026/QH16, trong đó giao Sở Công Thương xây dựng tài liệu về chính sách quy định tại Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND thành phố quy định tiêu chí khu, cụm công nghiệp sinh thái trên địa bàn Thành phố và lộ trình, cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi khu, cụm công nghiệp đang hoạt động thành khu, cụm công nghiệp sinh thái.

Sở Công Thương báo cáo các nội dung triển khai như sau:

1. Tài liệu để tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu chính sách quy định tại Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND thành phố.

(Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm)

2. Danh sách báo cáo viên để tuyên truyền về chính sách quy định tại Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND thành phố

(Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm)

Sở Công Thương kính gửi Sở Tư pháp đề tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Võ Nguyên Phong

Phụ lục 1:

Nội dung tài liệu chuyên đề pháp luật về Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND Thành phố quy định tiêu chí khu, cụm công nghiệp sinh thái trên địa bàn Thành phố và lộ trình, cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi khu, cụm công nghiệp đang hoạt động thành khu, cụm công nghiệp sinh thái

(kèm theo Văn bản số /SCT-VP ngày /7/2026 của Sở Công Thương)

1. Tên Quyết định

Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND Thành phố quy định tiêu chí khu, cụm công nghiệp sinh thái trên địa bàn Thành phố và lộ trình, cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi khu, cụm công nghiệp đang hoạt động thành khu, cụm công nghiệp sinh thái

2. Cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn đề xuất xây dựng Nghị quyết

2.1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Thủ đô số 02/2026/QH16.
- Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.
- Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.
- Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BKHĐT ngày 24/01/2025 về Hướng dẫn xây dựng Khu công nghiệp sinh thái.
- Căn cứ Quyết định số 75/2025/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Căn cứ Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quyết định Phê duyệt Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội tầm nhìn 100 năm.

2.2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 23/4/2026, Quốc hội Khóa XVI đã thông qua Luật Thủ đô số 02/2026/QH16; Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.

UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 01/5/2026 về việc tổ chức thi hành Luật Thủ đô và Văn bản số 2131/UBND-NC ngày 17/5/2026 về việc điều chỉnh Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 01/5/2026 của UBND Thành phố và chỉ đạo xây dựng các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô, trong đó, giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Ban Quản lý khu công nghệ cao và khu công nghiệp xây dựng, tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy định tiêu chí khu, cụm công nghiệp sinh thái trên địa bàn

Thành phố và lộ trình, cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi khu, cụm công nghiệp đang hoạt động thành khu, cụm công nghiệp sinh thái.

3. Mục đích, ý nghĩa và tác động của Quyết định

- Việc quy định tiêu chí khu, cụm công nghiệp sinh thái là bước đi chiến lược nhằm cụ thể hóa mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững của Thành phố. Mục đích cốt lõi của quyết định này gồm ba điểm chính:

+ Tạo hành lang pháp lý và bộ thước đo chuẩn mực: Định hình rõ ràng các tiêu chuẩn về hạ tầng, công nghệ, mức độ phát thải và hiệu quả sử dụng tài nguyên. Điều này giúp các cơ quan quản lý và doanh nghiệp có căn cứ đồng nhất để đánh giá, phân loại và giám sát quá trình vận hành;

+ Thúc đẩy kinh tế tuần hoàn: Khuyến khích các doanh nghiệp trong cùng khu vực liên kết, chia sẻ và tái sử dụng chất thải, năng lượng, nước sạch (cộng sinh công nghiệp). Từ đó, giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến môi trường đô thị và áp lực lên tài nguyên thiên nhiên;

+ Nâng cao năng lực cạnh tranh: Giúp Thành phố thu hút dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) chất lượng cao, đón đầu các dòng chuyển dịch vốn xanh quốc tế và hỗ trợ doanh nghiệp nội địa đáp ứng các tiêu chuẩn xuất khẩu khắt khe về giảm dấu chân carbon.

- Để hiện thực hóa mục tiêu trên, lộ trình và cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi các khu, cụm công nghiệp đang hoạt động được xây dựng đồng bộ theo các giai đoạn:

a) Giai đoạn 2026 - 2028: Rà soát, đánh giá phân loại các KCN, CCN đang hoạt động trên địa bàn Thành phố; lập đề án chuyển đổi, đăng ký, chứng nhận KCN, CCN sinh thái (dưới đây gọi tắt là Đề án). Đề án bao gồm danh mục hạ tầng kỹ thuật cần nâng cấp, các giải pháp cộng sinh công nghiệp, kinh tế tuần hoàn tại các KCN, CCN đang hoạt động, lộ trình di dời, chuyển đổi đối với mỗi KCN, CCN, dự toán kinh phí thực hiện, chính sách hỗ trợ của Thành phố về đất đai, tài chính, tín dụng, thuế, xúc tiến đầu tư và thương mại cũng như các chính sách hỗ trợ khác.

b) Giai đoạn 2029 - 2045: Triển khai áp dụng đồng bộ các giải pháp theo Đề án đã được phê duyệt, thực hiện kế hoạch lộ trình đến năm 2045 hoàn thành chuyển đổi các KCN, CCN đang hoạt động trên địa bàn Thành phố sang mô hình KCN, CCN sinh thái.

4. Nội dung cơ bản của Quyết định

Quyết định quy định các tiêu chí cụ thể để đánh giá khu, cụm công nghiệp sinh thái. Các tiêu chí được xây dựng theo các nội dung về tuân thủ pháp luật, quy hoạch và định hướng thu hút đầu tư, tỷ lệ sử dụng đất và không gian xanh, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ cơ bản, hạ tầng bảo vệ môi trường, hạ tầng xã hội và dịch vụ tiện ích cho người lao động, hỗ trợ phát triển nguồn lực, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chuyển dịch năng lượng tái tạo, áp dụng giải pháp sản xuất sạch hơn, kinh tế tuần hoàn, thực hiện cộng sinh công nghiệp, công khai thông tin môi trường, giám sát tài nguyên và chất thải...

Lộ trình, cơ chế chính sách hỗ trợ chuyển đổi được đề xuất trên cơ sở bám sát với thực tiễn quản lý nhà nước về Khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội với mục tiêu sớm đưa các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố trở thành khu công nghiệp, cụm công nghiệp sinh thái.

Quyết định quy định Tiêu chí khu, cụm công nghiệp sinh thái trên địa bàn Thành phố và lộ trình, cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi khu, cụm công nghiệp đang hoạt động thành khu, cụm công nghiệp sinh thái gồm 04 chương, 13 điều:

Chương I Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Chương II Khu công nghiệp sinh thái

Điều 4. Tiêu chí xác định KCN sinh thái

Điều 5. Tiêu chí khuyến khích áp dụng

Chương III Cụm công nghiệp sinh thái

Điều 6. Tiêu chí xác định CCN sinh thái.

Điều 7. Tiêu chí khuyến khích áp dụng

Chương IV Tổ chức thực hiện

Điều 8. Lộ trình, cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi KCN, CCN đang hoạt động thành KCN, CCN sinh thái

Điều 9. Đăng ký cấp giấy chứng nhận KCN, CCN sinh thái

Điều 10. Đăng ký cấp lại giấy chứng nhận KCN, CCN sinh thái

Điều 11. Theo dõi, giám sát, đánh giá hoạt động của KCN, CCN sinh thái

Điều 12. Chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận KCN, CCN sinh thái

Điều 13. Trách nhiệm thực hiện.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

5. Điểm mới, đặc thù, vượt trội so với pháp luật hiện hành

Quyết định quy định Tiêu chí khu, cụm công nghiệp sinh thái trên địa bàn Thành phố và lộ trình, cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi khu, cụm công nghiệp đang hoạt động thành khu, cụm công nghiệp sinh thái cơ bản bám sát với các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Phụ lục 2
Danh sách báo cáo viên pháp luật tuyên truyền về Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành
(kèm theo Văn bản số /SCT-VP ngày /7/2026 của Sở Công Thương)

STT	Họ và tên	Ngày sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Trình độ	Đăng ký phổ biến nội dung chính sách	Số điện thoại	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	Lê Nguyên	28/01/1980		Trưởng phòng	Phòng Quản lý Công nghiệp – Sở Công Thương	Thạc sĩ	Quy định tiêu chí khu, cụm công nghiệp sinh thái trên địa bàn Thành phố và lộ trình, cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi khu, cụm công nghiệp đang hoạt động thành khu, cụm công nghiệp sinh thái	0936552188	
2	Nguyễn Phương Thảo	20/4/1975		Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý Công nghiệp – Sở Công Thương	Thạc sĩ		0912171397	
3	Nguyễn Duy Thái	22/04/1990		Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý Công nghiệp – Sở Công Thương	Thạc sĩ		0902295266	